

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: ông **Phạm Tôn**

Các Thẩm phán: ông **Nguyễn Văn Tiên**

ông **Phạm Văn Hợp**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên họp: ông **Đình Văn Chánh** - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 30/2024/QĐST-HC ngày 23 tháng 4 năm 2024.

Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã căn cứ vào khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 116; điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật tố tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực Bảo hiểm xã hội*”, giữa:

- **Người khởi kiện:** bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; địa chỉ: Xóm T, thôn N, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- **Người bị kiện:** Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Đ; địa chỉ: Số A Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tạ Đức H – Phó Giám đốc Bảo Hiểm xã hội tỉnh Đ.

Tại Đơn kháng cáo đề ngày 29 tháng 4 năm 2024 của bà Nguyễn Thị T yêu cầu Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ số 30/2024/QĐST-HC ngày 23 tháng 4 năm 2024, vì lý do:

XÉT THẤY:

Ngày 04/8/2021, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Đ ban hành văn bản số 1549/BHXH-CST về việc xác nhận thời gian công tác trước năm 1995 trả lời đơn đề nghị của bà Nguyễn Thị T. Không đồng ý với văn bản trả lời trên bà Nguyễn Thị T đã khiếu nại đến Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Đ. Ngày 01/11/2021, bà Nguyễn Thị T nhận được Quyết định số 1257/QĐ-BHXH ngày 28/10/2021 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Đ với nội dung giữ nguyên nội dung văn bản số 1549/BHXH-CST ngày 04/8/2021 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Đ.

Ngày 15/12/2023, bà T mới gửi đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk qua đường bưu điện, đề nghị Tòa án giải quyết: Hủy văn bản số 1549/BHXH-CST ngày 04/8/2021 và Quyết định số 1257/QĐ-BHXH ngày 28/10/2021 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Đ; Buộc Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Đ giải quyết lại năm công tác cho bà Nguyễn Thị T tại Lâm trường Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk từ năm 1986 đến năm 1993 để bà công thời gian công tác trong quân đội và đóng tiếp BHXH tự nguyện để được hưởng BHXH theo quy định.

Ngày 29/3/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành văn bản số 298/TA- HC, đề nghị bà Nguyễn Thị T Thủy cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ chứng minh vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan làm cho bà không khởi kiện trong thời hạn quy định.

Ngày 04/3/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk nhận được đơn đề nghị về việc cung cấp tài liệu của bà Nguyễn Thị T và các tài liệu kèm theo, tuy nhiên các tài liệu đều không thể hiện lý do chính đáng hoặc trở ngại khách quan làm cho bà không khởi kiện trong thời hạn quy định theo một trong các phương thức quy định tại Điều 119 Luật Tố tụng hành chính.

Như vậy, từ ngày 01/11/2021, bà T nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại số số 1257/QĐ-BHXH ngày 28/10/2021 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Đ. Mặc dù không gặp sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nhưng đã quá hạn 01 năm tính đến ngày 15/12/2023, bà T mới làm đơn khởi kiện ra Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ theo quy định tại khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 116; điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật tố tụng hành chính, ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 30/2024/QĐST-HC ngày 23 tháng 4 năm 2024 là có căn cứ, đúng pháp luật. Do vậy, Tòa án cấp phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện là bà Nguyễn Thị T.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 Luật tố tụng hành chính, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện là bà Nguyễn Thị T; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 30/2024/QĐST-HC ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: bà Nguyễn Thị T được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Phạm Tôn

